|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN TAM NÔNG  **TRƯỜNG MẦM NON HOA SEN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 269/KH-MNHS | *Tam Nông, ngày 16 tháng 9 năm 2024* |
|  |  |

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số**

**và thống kê giáo dục năm học 2024 - 2025**

Căn cứ hướng dẫn số 824/PGDĐT-CMNV ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CĐS và thống kê giáo dục năm học 2024 - 2025;

Trường Mầm non Hoa Sen triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CĐS và thống kê giáo dục năm học 2024 - 2025, cụ thể như sau:

**I. NHIỆM VỤ CHUNG**

**1.** Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”[[1]](#footnote-1), Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”[[2]](#footnote-2), Đề án phát chuyển đổi số tỉnh Đồng Tháp[[3]](#footnote-3) và Đề án chuyển đổi số ngành giáo dục tỉnh Đồng Tháp[[4]](#footnote-4). Tiếp tục triển khai mở rộng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia nhằm nâng cao tiện ích và hiệu quả cho công tác quản lý giáo dục; đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và bộ phận một cửa, một cửa liên thông, liên thông trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; triển khai học bạ số, xây dựng cơ sở dữ liệu văn bằng, chứng chỉ hướng đến văn bằng số, chứng chỉ số.

**2.** Tăng cường các điều kiện bảo đảm về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, quản trị, dạy, học và nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, kiểm tra, đánh giá trong giáo dục; tiếp tục xây dựng hạ tầng số về học tập, kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học; tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động dạy, học và quản lý giáo dục cùng với phát triển các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường học tập số; nâng cao năng lực số cho người học và đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

**II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

**1. Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá**

Triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, trong đó lưu ý triển khai một số nội dung như sau:

a) Duy trì, khai thác sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong hoạt động dạy học trực tuyến để trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học.

b) Tổ chức xây dựng học liệu số, đóng góp và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của Phòng, Sở trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

c) Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính đối với những nơi có nhu cầu và đảm bảo điều kiện tổ chức thực hiện.

d) Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trường; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào hoạt động dạy, học.

đ) Tham gia hội thi xây dựng thiết bị dạy học số cấp trường có chất lượng phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến, chuẩn bị tham gia Hội thi cấp Huyện, Tỉnh.

e) Tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học và nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

g) Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường.

**2. Chuyển đổi số trong quản trị nhà trường và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục**

a) Tiếp tục triển khai phần mềm quản trị trong nhà trường, triển khai các phân hệ: quản lý người học (hồ sơ, sức khỏe), quản lý đội ngũ, quản lý cơ sở vật chất (trong đó có danh mục thiết bị dạy học tối thiểu), phòng học, nước sạch, công trình vệ sinh), y tế học đường, tài chính (thanh toán không dùng tiền mặt); đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục.

b)Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo Thông tư số 42/2021/TTBGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ như sau:

**-** Tiếp tục triển khai mở rộng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia nhằm nâng cao tiện ích và hiệu quả cho công tác quản lý giáo dục (cơ sở dữ liệu về giáo dục mầm non, giáo dục thể chất, công tác chính trị tư tưởng học sinh, cơ sở vật chất và chuyển đổi số). Đồng thời, thường xuyên nâng cấp, quản lý, vận hành, cập nhật kịp thời đầy đủ, chính xác các văn bản, tin bài của ngành trên cổng thông tin điện tử (website) theo đúng quy định.[[5]](#footnote-5)

**-** Tổ chức cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục8 đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Phòng, Sở; hoàn thiện dứt điểm việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và người học; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của người học trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học.

- Nâng cấp, triển khai hệ thống thông tin phổ cập giáo dục xóa mù chữ trên cơ sở kết nối và kế thừa dữ liệu sẵn có từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục.

**-** Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với giáo dục mầm non (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục, quy định chế độ báo cáo định kỳ[[6]](#footnote-6) và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Phòng và Sở GDĐT.

3. Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục, trong đó ưu tiên một số dịch vụ:

a) Tập trung triển khai 03 nhóm dịch vụ công trực tuyến, toàn trình liên thông trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 206/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ[[7]](#footnote-7).

b) Đẩy mạnh triển khai thanh toán học phí, các khoản thu bằng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý học phí, quản lý các khoản thu của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt trong đó có nền tảng thanh toán trực tuyến cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

**II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN**

**1. Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục**

Phân công cán bộ quản lý phụ trách và giáo viên kiêm nhiệm làm đầu mối triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

**2. Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục**

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 115/QĐ-UBND-HC ngày 31/01/2024 của UBND Huyện Tam Nông về việc ban hành Bộ tiêu chí CĐS đối với đơn vị sự nghiệp thuộc UBND Huyện. Các cơ sở giáo dục tiếp tục duy trì và phát huy các tiêu chí đã đạt, khắc phục các tiêu chí không đạt của năm học 2023-2024 từng bước nâng dần mức độ chuyển đổi số của đơn vị.

**3. Xây dựng quy chế quản lý khai thác dữ liệu ngành**

Nhà trường chủ trì quản lý hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu giáo dục tăng cường rà soát và xây dựng các quy chế quản lý[[8]](#footnote-8), vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống công nghệ thông tin; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định (giao trách nhiệm các bộ phận chuyên môn rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa đảm bảo tính chính xác của dữ liệu trên cơ sở dữ liệu ngành); đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu; thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

**4. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số giáo dục**

a) Nhà trường rà soát và tham mưu các cấp chính quyền về mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đối số trong dạy, học, kiểm tra đánh giá và quản lý giáo dục; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây tại đơn vị.

b) Tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống công nghệ thông tin do đơn vị quản lý; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

**5. Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong giáo dục**

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên về vai trò và kết quả của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị phần mềm phòng chống virus, mã độc có bản quyền trên các máy tính của cơ quan, máy chứa dữ liệu; triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia vào ngày 10 tháng 10 năm 2024.

**6. Xây dựng kế hoạch và tổ chức tự kiểm tra, kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục**

Hiệu trưởng nhà trường tăng cường công tác tự kiểm tra, đánh giá hoạt động của đơn vị nội dung này.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**-** Phân công Phó hiệu trưởng Bà Nguyễn Lâm Thi và Bà Liêu Thị Tuyền giáo viên phụ trách làm đầu mối triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

**-** Hiệu trưởng nhà trườngxây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CĐS và thống kê giáo dục năm học 2024- 2025 phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị. Xây dựng kế hoạch chỉ đạo, hướng dẫn triển khai nhiệm vụ của đơn vị gửi về Phòng GDĐT chậm nhất ngày 05/10/2024.

- Giao cho Phó hiệu trưởngcăn cứ vào nhiệm vụ và kết quả thực hiện lập báo cáo đánh giá gửi về Phòng GDĐT theo đúng thời gian quy định (báo cáo kết quả thực hiện học kì 1 chậm nhất ngày 18/01/2025, báo cáo tổng kết năm học chậm nhất ngày 28/5/2025).

Trường mầm non Hoa Sen gửi kèm theo Phụ lục danh sách các văn bản của Trung ương, Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT liên quan đến triển khai ứng dụng CNTT, CĐS và thống kê giáo dục để các cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nghiên cứu và quán triệt thực hiện.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 - 2025 của trường Mầm non Hoa Sen./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GDĐT (báo cáo);  - CBQL, GV, NV;  - Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Nguyễn Thị Hồng Luyến** |

**PHỤ LỤC**

# Một số văn bản về triển khai ứng dụng CNTT, CĐS

# và thống kê giáo dục năm học 2024 - 2025

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 269/KH-MNHS ngày 16/9/2024 của*

*Trường Mầm non Hoa Sen)*

**I. VĂN BẢN TRUNG ƯƠNG**

1. Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

**2.** Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;

**3.** Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030. Trong đó Chính phủ giao Bộ GDĐT rà soát, làm rõ nội dung quản lý nhà nước về cung cấp dịch vụ giáo dục; đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực GDĐT;

**4.** Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 7/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

**5.** Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình CĐS quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trong đó GDĐT là 1/8 lĩnh vực ưu tiên, Thủ tướng Chính phủ giao các Bộ, ngành nói chung và Bộ GDĐT nói riêng xây dựng kế hoạch CĐS;

**6.** Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

**7.** Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và hỗ trợ các hoạt động dạy-học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 20162020, định hướng đến năm 2025”, trong đó có định hướng đến năm 2025, tiếp tục phát huy kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, tồn tại trong quá trình triển khai;

**8.** Kế hoạch số 345/KH-BGDĐT ngày 23/5/2017 về việc thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và hỗ trợ các hoạt động dạy-học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”;

**9.** Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và CĐS trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”;

**10.** Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục;

**11.** Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

**12.** Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

13. Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 quy định ứng dụng CNTT trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục;

**14.** Thông tư số 19/2017/TT-BGDĐT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Hệ thống chỉ tiêu thông kê ngành giáo dục;

15. Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục;

16. Thông tư số [37/2020/TT-BGDĐT](https://e-ict.gov.vn/laws/detail/Thong-tu-Quy-dinh-ve-to-chuc-hoat-dong-su-dung-thu-dien-tu-va-cong-thong-tin-dien-tu-tai-so-giao-duc-va-dao-tao-phong-giao-duc-va-dao-tao-va-cac-co-so-giao-duc-mam-non-giao-duc-pho-thong-va-giao-duc-thuong-xuyen-743/) ngày 05/10/2020 Quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại Sở GDĐT, phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

17. Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

18. Thông tư số [42/2021/TT-BGDĐT](https://e-ict.gov.vn/laws/detail/Thong-tu-Quy-dinh-ve-co-so-du-lieu-giao-duc-va-dao-tao-750/) ngày 30/12/2021 Quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo;

**19.** Văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GDĐT Hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông;

20. Quyết định số 4998/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu của cơ sở dữ liệu GDĐT;

21. Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022 của Bộ trưởng Bộ

GDĐT ban hành kế hoạch tăng cường ứng dụng CNTT và CĐS trong GDĐT

giai đoạn 2022 – 2025;

# II. VĂN BẢN CỦA ĐỊA PHƯƠNG

# 1. Quyết định số 861/QĐ-UBND-HC ngày 05/8/2022 của UBND Tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Đề án CĐS tỉnh Đồng Tháp;

# 2. Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 25/04/2022 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm thúc đẩy CĐS tỉnh Đồng Tháp năm 2022;

3. Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 05/5/2022 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc Thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực CĐS quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

4. Kế hoạch số 76/KH-SGDĐT ngày 26/07/2022 của Sở GDĐT về việc triển khai các chương trình tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về giáo dục STEM/STEAM và các ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2022-2025;

5. Công văn số 1164/SGDĐT-GDTrHTX&CN ngày 15/9/2022 về việc Hướng dẫn triển khai giáo dục STEM trong Giáo dục trung học;

6. Quyết định số 1412/QĐ-UBND-HC ngày 23/12/2022 của Uỷ ban nhân dân Tỉnh về việc ban hành Đề án CĐS ngành giáo dục tỉnh Đồng Tháp.

7. Kế hoạch số 26/KH-SGDĐT ngày 29/02/2024 của Sở GDĐT Đồng Tháp triển khai đề án chuyển đổi số ngành giáo dục năm 2024.;

8. Quyết định số 115/QĐ-UBND-HC ngày 31/01/2024 của UBND Huyện Tam Nông về việc ban hành Bộ tiêu chí CĐS đối với đơn vị sự nghiệp thuộc UBND Huyện;

9. Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 28/3/2024 của UBND huyện Tam Nông về việc Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2024;

10. Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 02/5/2024 của UBND huyện Tam Nông về việc Chuyển đổi số huyện Tam Nông năm 2024;

1. Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”. [↑](#footnote-ref-1)
2. Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”. [↑](#footnote-ref-2)
3. Quyết định số 861/QĐ-UBND-HC ngày 05/8/2022 của UBND Tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Đề án CĐS tỉnh Đồng Tháp [↑](#footnote-ref-3)
4. Quyết định số 1412/QĐ-UBND-HC ngày 23/12/2022 của UBND Tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Đề án CĐS ngành giáo tỉnh Đồng Tháp [↑](#footnote-ref-4)
5. Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên của Bộ GDĐT. [↑](#footnote-ref-5)
6. Thông tư số 19/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GDĐT; [https://csdl.moet.gov.vn,](https://csdl.moet.gov.vn/) Thông tư số 03/2024/TT-BGDĐT ngày 18/3/2024 ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành giáo dục. [↑](#footnote-ref-6)
7. Quyết định số 2065/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông ưu tiên tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia năm 2024. [↑](#footnote-ref-7)
8. Ban hành các quy chế quản lý phần mềm: Quy chế quản lý chữ ký số, quy chế quản lý tài khoản cơ sở dữ liệu, quy chế quản lý các loại tài khoản do đơn vị quản lý ... [↑](#footnote-ref-8)